

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá tỉnh Cà Mau năm 2026

Nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh Cà Mau, thúc đẩy sản xuất, mở rộng thị trường, nâng cao giá trị gia tăng hàng hóa xuất khẩu, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá tỉnh Cà Mau năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển sản xuất. Phấn đấu hoàn thành mục tiêu kim ngạch xuất khẩu năm 2026 đạt 2,8 tỷ USD.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến sâu, giá trị gia tăng cao.
- Khai thác hiệu quả thị trường truyền thống, mở rộng thị trường mới; tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị, hiệp hội và doanh nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hoạt động xuất khẩu

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát triển sản xuất tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu

1.1. Thúc đẩy sản xuất, phát triển các mặt hàng phục vụ xuất khẩu

Khuyến khích doanh nghiệp tăng cường đầu tư, áp dụng quy trình sản xuất thân thiện với môi trường; nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn xuất khẩu, đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm, tăng tỷ trọng sản phẩm giá trị gia tăng để phục vụ xuất khẩu; tiếp tục sản xuất và đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng mới, kim ngạch xuất khẩu nhỏ như sản phẩm OCOP, nông lâm thủy sản (gỗ, muối, các chế phẩm từ đầu vỏ tôm, bột cá, thủy sản ngoài tôm...), sản phẩm công nghiệp khác.

Xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, ứng dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến phục vụ cho chế biến hàng xuất khẩu. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp xây dựng vùng nguyên liệu theo các tiêu chuẩn hữu cơ quốc tế, GlobalGAP và các

tiêu chuẩn khác; tham gia Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao và giảm phát thải khí nhà kính; phát triển nền sản xuất xanh, sạch, bền vững... Tăng cường liên kết trong việc phát triển chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất, thu mua, bảo quản, chế biến, tiếp cận thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các thành phần tham gia chuỗi giá trị.

1.2. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ

Tiếp cận các công nghệ tiên tiến, hiện đại để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến, cải tiến quy trình sản xuất (*trong lai tạo giống, sơ chế, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản*) để nâng cao chất lượng và sản lượng; cải tiến mẫu mã sản phẩm đáp ứng thị hiếu của khách hàng trong nước và quốc tế; đa dạng hóa sản phẩm, tăng cường chế biến sâu, giảm dần xuất khẩu sản phẩm thô...

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, bảo đảm đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nước và quốc tế của các sản phẩm xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn như: ISO, HACCP, BRC, GlobalGAP, VietGAP...

Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ xanh, đặc biệt là công nghệ chế biến sâu, gắn với vùng nguyên liệu để nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm xuất khẩu.

1.3. Phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức tập huấn, cập nhật thông tin về hội nhập quốc tế, xuất nhập khẩu, thuế, hải quan, kỹ năng xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu... cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp xuất khẩu đáp ứng được các điều khoản về lao động trong các FTA.

1.4. Chính sách tài chính, tín dụng

Triển khai các chương trình, chính sách tín dụng cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng xuất khẩu tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng (*bao gồm dự trữ, sản xuất, cung ứng nguyên vật liệu, chế biến, xuất khẩu...*).

2. Phát triển thị trường xuất nhập khẩu bảo đảm tăng trưởng bền vững

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu mở rộng thị phần tại các thị trường truyền thống; tìm kiếm, phát triển thị trường mới tiềm năng; củng cố, nắm vững các quy định để tận dụng các cơ hội, khắc phục những hạn chế, thách thức, phát huy tối đa lợi thế của các FTA mà Việt Nam đã ký kết như: EVFTA, CPTPP, UKVFTA, RCEP....

Tăng cường phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Thương vụ, Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam tại nước ngoài để dự báo, nắm bắt thông tin thị trường, các thay đổi về chính sách nhập khẩu, rào cản thương mại và kỹ thuật của các nước.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xúc tiến thương mại tại các hội chợ, triển lãm quốc tế. Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào các mạng lưới phân phối hàng hóa tại thị trường nước ngoài.

Tăng cường hỗ trợ xây dựng, phát triển thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ tài sản trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, phối hợp với cơ quan xúc tiến thương mại của Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền, quảng bá hình ảnh sản phẩm của tỉnh Cà Mau.

Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, đổi mới công tác xúc tiến thương mại, phân phối hàng hóa qua nền tảng số, xuất khẩu thông qua các kênh thương mại điện tử. Đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyển đổi trong hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho cán bộ làm công tác xúc tiến thương mại và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin về các hiệp định thương mại tự do đến các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng dưới nhiều hình thức như hội nghị, hội thảo, tập huấn; qua cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, báo chí.

Hướng dẫn, hỗ trợ, cung cấp thông tin về quy định của các nước nhập khẩu đến các hiệp hội, hội, doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh. Có biện pháp hỗ trợ, doanh nghiệp chuyển từ xuất khẩu tiểu ngạch chính ngạch.

3. Tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu, chống gian lận thương mại

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch; thực hiện có hiệu quả chính sách ưu đãi đầu tư của Nhà nước về thuế, giao đất và cho thuê đất...

Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thường xuyên theo dõi, cập nhật và cảnh báo các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại, vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu của tỉnh để thông tin đến các hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp biết và có giải pháp ứng phó kịp thời.

Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả sự hỗ trợ của Trung ương đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ để ứng dụng trong lĩnh vực chế biến, xuất khẩu; tích hợp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm cải thiện các hoạt động quản lý liên quan đến các dịch vụ xuất nhập khẩu...

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động thu mua, gia công chế biến tôm trái phép, bơm tạt chất vào tôm, không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm... xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

4. Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ xuất khẩu

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để thu hút, phát triển các dự án đầu tư phục vụ chế biến, xuất khẩu.

Đầu tư xây mới và nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, kho, bến bãi trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là những tuyến giao thông đang xuống cấp, ảnh hưởng đến vận chuyển hàng hóa sản xuất, xuất khẩu.

Tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển các dự án hạ tầng logistics như: hệ thống cơ sở hạ tầng, kho bãi, vận chuyển và đa dạng các dịch vụ logistics.

5. Quản lý và kiểm soát nhập khẩu đáp ứng nhu cầu sản xuất

Tăng cường quản lý, kiểm soát hàng hóa nhập khẩu; khuyến khích nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ cao, công nghệ nguồn, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, các loại phụ gia, các nguyên nhiên vật liệu trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất trong nước chưa đáp ứng đủ nhu cầu, góp phần phát triển xuất nhập khẩu bền vững.

Ưu tiên nghiên cứu, áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất giống nông nghiệp: giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi để tự chủ nguồn trong nước, giảm chi phí sản xuất, hạn chế nhập khẩu.

6. Phát huy vai trò của hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp

Phối hợp với các sở, ban ngành cung cấp thông tin về nhu cầu thị trường, các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, các yêu cầu của ngành, lĩnh vực,... để giúp các doanh nghiệp xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

Phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp trong các hoạt động xuất nhập khẩu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn vốn: Ngân sách Trung ương; ngân sách địa phương; vốn doanh nghiệp, tài trợ, viện trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung Kế hoạch và các nhiệm vụ cụ thể được phân công, các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí để Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ rà soát, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Mời gọi đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về hội nhập quốc tế, xuất nhập khẩu, các hiệp định thương mại tự do, quy tắc xuất xứ... cho cơ quan nhà nước và doanh nghiệp.

Hướng dẫn, hỗ trợ, cung cấp thông tin về quy định của các nước nhập khẩu đến các hiệp hội, hội, doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh. Có biện pháp khuyến khích doanh nghiệp xuất khẩu chính ngạch, hạn chế xuất khẩu tiểu ngạch để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Tuyên truyền, thúc đẩy việc áp dụng sản xuất sạch hơn, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Khuyến khích đầu tư, nghiên cứu, áp dụng các quy trình sản xuất thân thiện môi trường, sử dụng các biện pháp để cải thiện và xử lý ô nhiễm môi trường trong sản xuất công nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Phối hợp với Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động thu mua, gia công chế biến tôm trái phép, bơm tạt chất vào tôm, không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm,... xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến thương mại; mời gọi đầu tư các dự án phát triển sản xuất phục vụ xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu thông qua việc tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các sự kiện xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.

Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng hệ sinh thái xúc tiến thương mại số để phát triển xuất khẩu.

Quản lý và vận hành hiệu quả Sàn thương mại điện tử của tỉnh để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ hàng hóa của tỉnh; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu theo quy định.

Thường xuyên trao đổi, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc với các đơn vị, doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu an toàn, đạt chuẩn, tập trung với quy mô lớn, ứng dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến.

Thực hiện tốt công tác khuyến nông; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản gắn với chế biến các sản phẩm nông, lâm, thủy sản và truy xuất nguồn gốc, xuất xứ đáp ứng quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm sản phẩm xuất khẩu.

Tổ chức hướng dẫn cho các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân xây dựng vùng sản xuất nông sản an toàn (*VietGAP, GlobalGAP*); hỗ trợ áp dụng các tiêu chuẩn đối với nguyên liệu (*Naturland, EU Organic, ASC, BAP,...*); vùng an toàn dịch bệnh, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói để phục vụ xuất khẩu.

Triển khai các biện pháp phòng chống các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không đúng quy định (IUU) để đảm bảo xuất khẩu vào thị trường châu Âu. Đồng thời, phối hợp các sở, ngành và các chủ thể OCOP nâng cao năng lực sản xuất và đáp ứng các tiêu chuẩn hướng đến xuất khẩu.

Kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng để phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển xuất khẩu.

Tham mưu thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cà Mau; đổi mới và xây dựng có hiệu quả Chương trình xúc tiến mời gọi đầu tư, trong đó, quan tâm chú trọng thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất xuất khẩu; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào dịch vụ logistics phục vụ xuất khẩu, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ mới thân thiện với môi trường.

Trên cơ sở nội dung dự toán kinh phí do các cơ quan đơn vị đề nghị sau khi đã thực hiện lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác (nếu có), tổng hợp tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên (nguồn vốn sự nghiệp cấp tỉnh) theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

4. Sở Xây dựng

Phối hợp huy động, mời gọi đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh theo các quy hoạch, đề án, kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo phục vụ tốt hoạt động vận chuyển hàng hóa xuất, nhập khẩu.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành mời gọi các dự án đầu tư thứ cấp, dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh để phục vụ hoạt động sản xuất, chế biến, xuất khẩu.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất, chế biến, bảo quản hàng hóa nông thủy sản và các mặt hàng có tiềm năng xuất khẩu khác; ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cho các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ phục vụ nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của hàng hóa nhằm thúc đẩy xuất khẩu.

Cập nhật, phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm đáp ứng thị trường xuất nhập khẩu và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất về đăng ký nhãn hiệu, phát triển thương hiệu, cải tiến mẫu mã, bao bì, truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm của tỉnh ở thị trường nước ngoài; tổ chức tuyên truyền, tập huấn, đào tạo về sở hữu công nghiệp cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu...

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án quốc gia nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng hóa như Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa; Đề án triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc,...

Hỗ trợ các hoạt động thương mại điện tử, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của thị trường xuất khẩu; các cơ chế, chính sách của Việt Nam, các nước nhập khẩu; các FTA song phương, đa phương mà Việt Nam đã ký kết; quảng bá tiềm năng, lợi thế phát triển xuất khẩu của tỉnh Cà Mau.

8. Sở Nội vụ

Tăng cường công tác tuyên truyền và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thực hiện đúng pháp luật về lao động, việc làm, tiền lương, an toàn vệ sinh lao động; góp phần cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm các cam kết liên quan đến môi trường làm việc trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia.

Thẩm định, tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu theo quy định trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn các đơn vị liên quan phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo nghề cho lao động theo nhu cầu học nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng với thị trường lao động.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và hỗ trợ, giải đáp, tư vấn các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

11. Chi Cục Hải quan Khu vực XIX

Chỉ đạo Hải quan Cà Mau, Hải quan Bạc Liêu tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng thuận tiện, đơn giản và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về các cam kết trong các hiệp định thương mại tự do liên quan đến biểu thuế xuất nhập khẩu và thực hiện công tác tư vấn, hỗ trợ pháp luật về hoạt động hải quan cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Rà soát, phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về xuất nhập khẩu của tỉnh Cà Mau (qua Sở Công Thương) về hàng hóa, doanh nghiệp, số lượng, giá trị, thị trường xuất nhập khẩu để hàng tháng tổng hợp (01 lần/tháng, báo cáo vào ngày 05 của tháng sau).

12. Thuế tỉnh Cà Mau

Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp nắm, thực hiện đúng các chính sách ưu đãi miễn, giảm thuế nhằm đảm bảo quyền lợi cho doanh nghiệp; hoàn thuế VAT với doanh nghiệp xuất khẩu, góp phần thu hút và duy trì hoạt động của doanh nghiệp xuất khẩu Cà Mau, vừa đảm bảo nguồn thu và doanh số xuất khẩu cho tỉnh.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát số liệu doanh nghiệp xuất khẩu qua kê khai thuế, gửi về Sở Công Thương phối hợp theo dõi.

13. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 15

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau: bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội sở tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay, tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho doanh nghiệp (tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ...); đẩy mạnh triển khai hiệu quả các gói tín dụng, ưu đãi phù hợp với đặc thù của từng hệ thống; tiếp tục đáp ứng đầy đủ, kịp thời và hướng nguồn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của tỉnh đặc biệt là lĩnh vực xuất khẩu.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tiếp tục rà soát tiềm năng, lợi thế của địa phương để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi, khuyến khích đầu tư sản xuất, chế biến và đẩy mạnh xuất khẩu.

Chủ động, phối hợp với các ban, ngành, doanh nghiệp phát triển vùng nguyên liệu, đảm bảo sản xuất, mở rộng liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp nhằm chuyên môn hóa sản xuất, giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm.

Theo dõi, nắm tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp trên xem xét, giải quyết với các nội dung vượt thẩm quyền.

15. Hiệp hội doanh nghiệp, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản tỉnh

Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh phối hợp với các sở, ngành, địa phương khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng hàng xuất khẩu.

Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản tỉnh Cà Mau thực hiện tốt vai trò kết nối, tạo sự gắn kết trong cộng đồng doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu của tỉnh; cung cấp thông tin thị trường đến các hội viên để chủ động phòng ngừa rủi ro khi thị trường biến động; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng kim ngạch xuất khẩu.

Thường xuyên nắm tình hình khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp hội viên để kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

16. Các doanh nghiệp sản xuất chế biến, xuất khẩu

Nghiên cứu đổi mới công nghệ, cải tiến dây chuyền, máy móc thiết bị, tăng năng suất lao động, giảm giá thành, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu thị trường trong và ngoài nước, tạo dựng thương hiệu, hình ảnh doanh nghiệp.

Nắm bắt diễn biến thị trường, củng cố thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới; tranh thủ cơ hội ưu đãi từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết.

Ứng dụng thương mại điện tử để phát triển thị trường, gia tăng hình thức xuất khẩu qua thương mại điện tử; tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại như hội thảo, hội chợ, triển lãm, các đoàn khảo sát thị trường,...

Đào tạo và thu hút lao động có tay nghề cao, đặc biệt đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại thương được trang bị kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, am hiểu luật pháp quốc tế, nâng cao nghiệp vụ kinh doanh thương mại quốc tế.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc về xuất nhập khẩu để cùng tháo gỡ; hàng tháng báo cáo kết quả xuất nhập khẩu, các nội dung đề xuất, kiến nghị về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền.

V. CÔNG TÁC THỐNG KÊ, BÁO CÁO

1. Các doanh nghiệp thực hiện báo cáo hoạt động chế biến, xuất nhập khẩu của đơn vị về Sở Công Thương định kỳ ***trước ngày 10 hàng tháng*** để tổng hợp.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch này và gửi kết quả thực hiện năm 2026 về Sở Công Thương ***trước ngày 10/11/2026*** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chi cục Hải quan KV XIX;
- Ngân hàng NN Chi nhánh Khu vực 15;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các hiệp hội và doanh nghiệp có liên quan (SCT triển khai);
- Lưu: VT, KT, M.A186/12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Chí Nguyễn